

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày: 22-11-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Hữu Chiến;

2. Bà Lò Thị Thiêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Lượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn C**; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 10/10/1986, tại: Huyện M, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản N, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn U, sinh năm 1960 và con bà Lường Thị T, sinh năm 1960; bị cáo có vợ là Lường Thị H, sinh năm 1986 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị tòa án kết tội, chưa bị cơ quan Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/10/2022, tạm giam ngày 15/10/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lường Thị Thơm, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/10/2022, bị cáo Quàng Văn C một mình đi bộ từ nhà ra bản N, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên thì gặp một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ. Qua trao đổi bị cáo mua của người đàn ông đó 01 gói Heroine được gói bằng túi nilon màu đen và 01 gói nilon màu đen chứa các

viên Methamphetamine với giá 8.250.000đ (*tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*). Mua được ma túy bị cáo cất giấu vào túi quần đang mặc rồi đi về nhà nhằm mục đích để sử dụng, đến khoảng 19 giờ ngày 06/10/2022, bị cáo cất giấu 02 gói ma túy vào trong balô sau đó bắt xe khách “C” biển kiểm soát 27F-000.00 để xuống Hà Nội làm thuê. Khi xe khách đi đến bản T, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo phối hợp với tổ công tác theo Kế hoạch 1266 - Công an tỉnh Điện Biên kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroine và 01 gói nilon màu đen chứa 90 viên Methamphetamine. Vật chứng thu giữ của vụ án gồm: Khối lượng 02 chất ma túy là 47,14 gam; trong đó 38,90 gam Heroine, trích 0,23 gam gửi giám định chất ma túy (không hoàn lại mẫu vật), còn lại 38,67 gam Heroine và 8,24 gam Methamphetamine, trích 0,09 gam gửi giám định chất ma túy (không hoàn lại mẫu vật), còn lại 8,15 gam Methamphetamine; 01 ba lô màu hồng đã qua sử dụng, 01 cuộn giấy vệ sinh màu trắng đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 1334/KL-KTHS ngày 14/10/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: *“Khối lượng vật chứng thu giữ của Quàng Văn C gồm: 38,90 gam các cục, bột màu trắng; 8,24 gam các viên nén màu hồng. Mẫu các cục, bột màu trắng ký hiệu M1A trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Văn C gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; mẫu viên nén màu hồng ký hiệu M2A trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Văn C gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine”*.

Tại bản Cáo trạng số: 114/CT-VKSTG ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Quàng Văn C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điểm h Khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm h Khoản 3 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 10 năm 06 tháng đến 10 năm 09 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 38,67 gam Heroine (M1B) và 8,15 gam Methamphetamine (M2B) là vật chứng còn lại của vụ án, 02 mảnh băng dính màu đen, 02 mảnh nilon màu đen, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng; đối với 01 ba lô màu hồng và 01 cuộn giấy vệ sinh màu trắng bị cáo cất giấu ma túy, nhưng không có giá trị sử dụng đề nghị tịch thu và tiêu hủy. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt, không phạt bổ sung bằng tiền và miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Hồi 19 giờ 20 phút ngày 06/10/2022, tại bản T, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên, Công an bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của bị cáo Quàng Vắn C 01 gói Heroine có khối lượng 38,90 gam và 01 gói nilon màu đen chứa 90 viên Methamphetamine có khối lượng 8,24 gam. Tổng khối lượng hai chất ma túy thu giữ của Quàng Vắn C là 47,14 gam bị cáo đã mua với số tiền 8.250.000đ (*tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*), mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và khối lượng ma túy bị thu giữ thì bị cáo đã phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điểm h Khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Về tính chất và mức độ của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện T nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm bị cáo thực hiện là tội phạm rất nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo từ nhỏ sống phụ thuộc vào

gia đình tại xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên, được đi học đến lớp 9. Năm 2004 kết hôn, bị cáo nghiện chất ma túy năm 2019. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật đồng thời giúp bị cáo cai nghiện chất ma túy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là sản xuất nông nghiệp, không thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, gia đình bị cáo là hộ nghèo nên không có khả năng thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Kiểm sát viên đề nghị: Xét mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Người bào chữa đề nghị đối với bị cáo: Xét thấy mức hình phạt người bào chữa đề nghị cho bị cáo là chưa phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông, bị cáo Quàng Văn C khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 06/10/2022, quá trình điều tra xét thấy khi mua bán ma túy, bị cáo không biết tên, địa chỉ của người đàn ông đó. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuần Giáo không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 38,67 gam Heroine (M1B) và 8,15 gam Methamphetamine (M2B) là vật chứng còn lại của vụ án, 02 mảnh băng dính màu đen, 02 mảnh nilon màu đen, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng, cần tịch thu và tiêu hủy; đối với 01 ba lô màu hồng và 01 cuộn giấy vệ sinh màu trắng bị cáo cất giấu ma túy, nhưng không có giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về hành vi và các quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo là hộ nghèo đã có đơn và tại phiên tòa xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm h Khoản 3 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Điểm a, c Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Quàng Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Quàng Văn C 10 (mười) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 06/10/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 38,67 gam Heroine (M1B) và 8,15 gam Methamphetamine (M2B) là vật chứng còn lại của vụ án, 02 mảnh băng dính màu đen, 02 mảnh nilon màu đen, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng, 01 ba lô màu hồng và 01 cuộn giấy vệ sinh màu trắng đã qua sử dụng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 22/11/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP, Sở TP tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo (03 bản);
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TTTGPL Nhà nước tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Việt Hương

